



DÂN TỘC CƠ LAO Ở VIỆT NAM TRUYỀN THỐNG VÀ BIẾN ĐỔI

LÊ MINH

Cuối năm 2003, Nhà xuất bản Văn hoá dân tộc xuất bản cuốn sách *Dân tộc Cơ Lao ở Việt Nam - truyền thống và biến đổi*, do PGS. TS. Phạm Quang Hoan làm chủ biên, cùng các tác giả: TS. Nguyễn Ngọc Thanh, TS. Trần Bình, TS. Lý Hành Sơn, Ths. Trần Hồng Hạnh và NCV. Nguyễn Thị Minh Nguyệt. Cuốn sách in khổ 16cm x 24cm, dày 386 trang và 25 ảnh màu đẹp. Ngoài Lời mở đầu, Kết luận, cuốn sách có 6 chương nói về Môi trường tự nhiên và lịch sử tộc người, Đời sống kinh tế, Văn hoá tộc người, Cấu trúc xã hội, Nghi lễ gia đình, Giáo dục và chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Cuốn sách này là bức tranh toàn cảnh về dân tộc Cơ Lao, một thành viên trong đại gia đình các dân tộc Việt Nam.

Như đã biết, dân tộc Cơ Lao ở nước ta có ba nhóm: Cơ Lao Trắng, Cơ Lao Đỏ và Cơ Lao Xanh, chỉ cư trú ở tỉnh Hà Giang. Cho đến nay, hình như chúng ta còn chưa hiểu biết nhiều về dân tộc này, bởi lẽ các công trình nghiên cứu về người Cơ Lao trước những năm 70- 80 của thế kỷ XX rất ít, lại tản mạn và không đối khái quát. Đúng như các tác giả của cuốn sách đã nhận xét, "nhiều năm qua, việc nghiên cứu về các khía cạnh văn hoá của người Cơ Lao vẫn chưa được quan tâm đúng mức"; "sẽ không có gì ngạc nhiên khi nhận xét rằng, với tộc người Cơ Lao có nhiều vấn đề vẫn còn bỏ ngỏ hoặc chưa được nghiên cứu sâu, thậm chí có thể còn chưa biết đến".

Chương mở đầu khái quát về *Môi trường tự nhiên và lịch sử của tộc người*, các tác giả đã nhấn mạnh đến đặc điểm nơi cư trú của người

Cơ Lao là "vùng núi đá sơn nguyên phía Bắc và vùng núi đất phía Tây" của tỉnh Hà Giang. Người Cơ Lao canh tác chủ yếu trên nương định canh và nương du canh với hai loại hình: nương xếp đá và nương hốc đá. Về mặt *dân số và phân bố dân cư* của người Cơ Lao, các tác giả khẳng định, người Cơ Lao ở Việt Nam có 3 nhóm: Cơ Lao Trắng, Cơ Lao Đỏ và Cơ Lao Xanh; "quá trình di cư của các nhóm Cơ Lao vào Việt Nam không phải diễn ra đồng loạt cùng một lúc. Thời gian di cư sớm nhất của họ cách ngày nay chỉ khoảng 7 đến 8 đời, nghĩa là trong khoảng trên dưới 200 năm". Người Cơ Lao di cư vào Việt Nam vì nhiều lý do khác nhau: Chiến tranh, thiếu đất đai, bị Nhà nước phong kiến Trung Quốc bóc lột và hiện nay họ là thành viên của đại gia đình các dân tộc Việt Nam.

Về *Đời sống kinh tế* các tác giả cho rằng, "đời sống kinh tế của người Cơ Lao mang nhiều dấu ấn khắc nghiệt của môi trường, song nó cũng biểu hiện sự thích ứng cao với tự nhiên để tồn tại và phát triển". Đời sống kinh tế của họ mang tính khép kín, tự túc, tự cấp. Trồng cây lương thực để đảm bảo đời sống vẫn là hoạt động kinh tế chủ đạo, chăn nuôi, thủ công gia đình và chiếm đoạt tự nhiên... đều là những hoạt động phụ trợ. Tuy nhiên, cùng với xu thế thị trường hoá hiện nay, ở tộc người này đã có những dấu hiệu, mầm mống của sản xuất hàng hoá, của một nền kinh tế mở. Việc giao lưu kinh tế giữa người Cơ Lao với các tộc người xung quanh đã bắt đầu phát triển. So với nhiều tộc người khác ở miền núi phía Bắc Việt Nam, người Cơ Lao là cộng

đồng có đời sống khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo còn cao, trình độ dân trí thấp. Bởi thế, đáp ứng việc ăn no, mặc đủ đối với họ cũng là mục tiêu lý tưởng hiện nay. Nhiều năm nay, Nhà nước thông qua các dự án đã hỗ trợ họ nhiều mặt và sự hỗ trợ đó đã phần nào tác động tích cực đến đời sống kinh tế của người dân. Mặc dù vậy, các chương trình, dự án hỗ trợ đó chưa mấy hiệu quả. Cho nên, cần phải nghiên cứu và tìm cách tiếp cận mới thì sự hỗ trợ của Nhà nước mới mang lại những tác động có hiệu quả và bền vững.

Tôi rất thích chương viết về *Văn hoá tộc người*. Chương này các tác giả đã cho bạn đọc biết được các dạng thức Văn hoá vật thể: nhà ở, trang phục, tập quán ăn, uống, hút; *Văn hoá phi vật thể*: tôn giáo, tín ngưỡng, các hình thức thờ cúng, tín ngưỡng trong nông nghiệp và chăn nuôi; *Văn học nghệ thuật*: văn học dân gian, nghệ thuật và trò chơi dân gian. Đây là chương sách viết về đặc trưng văn hoá người Cơ Lao cũng như các nhóm địa phương của họ sâu sắc nhất, cụ thể nhất. Qua chương này người đọc biết thế nào là văn hoá Cơ Lao và sức sống của nó.

Chương *Cấu trúc xã hội* có lẽ các tác giả thiếu tài liệu, nên chương này viết còn đơn giản, chưa tương xứng với các chương khác. Song, ở chương này các tác giả cũng đã cho bạn đọc biết thế nào là làng bản (*lùng*) của người Cơ Lao và quan hệ xã hội truyền thống của họ ra sao, nhất là những quy ước chung của làng: quy ước về sử dụng đất đai, quy ước về bảo vệ mùa màng, chăn nuôi và các nguồn lợi thiên nhiên.

Về chương *Nghi lễ gia đình*, các tác giả dẫn dắt người đọc đi hết một vòng đời của một con người từ lúc sinh ra, trưởng thành, về già qua các tập quán: sinh đẻ, nuôi dạy con, cưới vợ gả chồng và nghi lễ tang ma - kết thúc một vòng đời. Đây cũng là một chương sách được các tác

giả khai thác nhiều tài liệu cụ thể trong cuộc sống hàng ngày của người Cơ Lao.

Chương *Giáo dục và chăm sóc sức khỏe cộng đồng*, các tác giả đã cho bạn đọc biết người Cơ Lao đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm trong chăm sóc sức khỏe ban đầu. Tri thức của họ trong lĩnh vực này được biết đến tất cả các khía cạnh của đời sống người bệnh. Để chăm sóc sức khỏe, người Cơ Lao không chỉ sử dụng các phương pháp truyền thống mà còn kết hợp với các phương pháp chữa bệnh hiện đại, đặc biệt là khi mắc bệnh nan y. Song, phương châm của họ là “Phòng bệnh hơn chữa bệnh”, nên họ đẩy mạnh công tác tuyên truyền, sống có vệ sinh, ăn chín, uống sôi, nhà cửa sạch sẽ, ngủ có màn, vệ sinh tay chân trước và sau khi ăn, mặc ấm về mùa đông, trẻ em không lê la dưới đất.

Dựa trên những dữ liệu dân tộc học thu thập được qua các đợt khảo sát điền dã ba nhóm Cơ Lao tại các làng của hai huyện Đông Văn và Hoàng Su Phì, các tác giả của cuốn sách muốn dựng lên bức tranh toàn cảnh về kinh tế, xã hội, văn hoá của người Cơ Lao. Đồng thời, chỉ ra trong điều kiện biến đổi, phát triển và những thách thức hiện nay, dân tộc Cơ Lao đã và đang thích nghi với môi trường khắc nghiệt núi đá và núi đất của vùng cao Hà Giang như thế nào? Những gì thực sự là những điểm tương đồng và khác biệt giữa các nhóm Cơ Lao? Người Cơ Lao thực hiện việc bảo tồn và trao truyền các đặc điểm văn hoá của mình như thế nào?...

Cuốn sách này đã tạo ra sự hiểu biết tốt hơn, đầy đủ hơn và có hệ thống hơn về các đặc điểm văn hoá của dân tộc Cơ Lao, cũng như sắc thái riêng của mỗi nhóm.

Mặc dù có những chương mục còn ít tài liệu cụ thể, chưa sâu, còn dàn trải, song, nhìn chung cuốn sách không chỉ có giá trị khoa học, mà còn đóng góp vào việc xây dựng và bảo vệ những giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc Cơ Lao nói riêng, các dân tộc ở Việt Nam nói chung.